

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 6038 : 1995

ISO 4439 : 1979

**ỐNG VÀ PHỤ TÙNG POLYVINYL CLORUA (PVC) CỨNG –
PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH VÀ YÊU CẦU
VỀ KHỐI LƯỢNG RIÊNG**

Unplasticized polyvinyl chloride (PVC) pipes and fittings – Determination and specification of density

HÀ NỘI – 2008

Lời nói đầu

TCVN 6038 : 1995 hoàn toàn tương đương với ISO 4439 : 1979.

TCVN 6038 : 1995 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC 138 *Ống nhựa và phụ tùng đường ống* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Ống và phụ tùng polyvinyl clorua (PVC) cứng – Phương pháp xác định và yêu cầu về khối lượng riêng

*Unplasticized polyvinyl chloride (PVC) pipes and fittings –
Determination and specification of density*

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định phương pháp xác định khối lượng riêng của ống và phụ tùng bằng polyvinyl clorua (PVC) cứng và đưa ra giới hạn cho phép về khối lượng riêng.

Nguyên liệu được dùng để sản xuất ống và phụ tùng chủ yếu là polyvinyl clorua và chỉ thêm phụ gia khi cần thiết.

Tiêu chuẩn này không áp dụng cho ống và phụ tùng sản xuất từ hỗn hợp có chứa các chất độn hoặc các sản phẩm xốp.

2 Tiêu chuẩn trích dẫn

TCVN 6039 : 1995 Chất dẻo – Phương pháp xác định khối lượng riêng và tỷ khối của chất dẻo không xốp.

3 Yêu cầu

Khối lượng riêng ở 23 °C của ống hoặc phụ tùng bằng polyvinyl clorua (PVC) cứng ρ_{23} được đo bằng phương pháp mô tả trong TCVN 6039 : 1995, nằm giữa các giới hạn sau:

$$1,35 \text{ g/cm}^2 \leq \rho_{23} \leq 1,46 \text{ g/cm}^2 \dots$$